

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Ông Bùi Ngọc T3, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; địa chỉ: 17/4 P, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Ủy quyền cho ông Phạm Văn T, sinh năm 1972; địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh. Đều có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 08/02/2020, Bùi Ngọc T điều khiển xe máy Honda hiệu Wave biển kiểm soát 79N7-8529 đi ngang qua tiệm sửa xe H tại số 56 T, phường P, Tp. N, tỉnh Khánh Hòa thấy nhóm các anh Võ Trường T4, Võ Trung H, Võ Trung K, Võ T1 B, Nguyễn Hữu P đang ngồi ăn uống trước nhà nhìn lại mình. Sau khi về đến nhà, T nghĩ lại việc bị nhìn nên T điều khiển xe máy quay lại tiệm sửa xe H để gặp nhóm anh Võ Trường T4 để hỏi chuyện. Khi đến nơi, T dừng xe lại hỏi: Mấy anh có không hài lòng gì em không, anh T4 lại gần nắm cổ áo T nói: Mày đòi đánh cả nhà tao hả? anh K và anh P ra can ngăn, T bỏ xe lại chạy về nhà. Sau khoảng 15 phút, T quay lại để lấy xe máy thì anh T4 nói: Gọi người nhà mày tới gặp tao. T bỏ về nhà lấy 01 con dao (dài khoảng 20cm lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen) bỏ vào trong túi quần đi bộ đến khu vực quán Internet L, đường P thì gặp anh Nguyễn Hùng T5 (Sinh em), T kể lại cho anh T5 nghe, nhờ anh T5 đi lấy xe máy giúp, anh T5 không dám đi vì sợ đánh nhau. T mượn điện thoại của một người (chưa rõ lai lịch) gọi cho anh trai là Bùi Ngọc T1 nói: Có người đánh em, anh chạy ra quán nét L đi. Sau khi nghe điện thoại, T1 từ nhà lấy 01 con dao loại dao bầu dài khoảng 60cm bỏ vào trong cốp xe Air blade màu xám BKS 79N243564 chạy đến gặp T, anh T5. T1 chở T đến gặp nhóm anh T4, anh T5 điều khiển xe đi sau để xem. Khi đến tiệm sửa xe H thì anh T5 bỏ về. T1 dừng xe, lấy dao cầm trên tay đến nói với nhóm anh T4: Có chuyện gì, anh T4 đi ra nói với T1: Không có gì đâu bạn, T cầm dao trên tay bất ngờ xông đến nói: Mấy người này đánh em và áp sát đâm anh T4 một nhát vào vùng hẻm nách trái. Anh T4 bỏ chạy thì bị T1 cầm con dao bầu chém 01 phát vào cánh tay trái, 01 phát vào lưng phải của anh T4. T thấy anh H vừa xông đến liền cầm con dao đâm anh H một nhát vào vùng ngực trái. Hậu quả làm anh Võ Trường T4, anh Võ Trung H tử vong tại chỗ. Do bị mọi người xung quanh truy đuổi, T1 và T bỏ trốn. Trên đường đi qua khu vực cầu B Tân, phường P, thành phố N, T ném con dao xuống cầu, còn T1 khi cầm dao chạy ra đường P thì bị Đội tuần tra của Công an phường P và Tiểu đoàn cơ động K02 - Bộ Công an bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 63/TT-TTPY ngày 27/02/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Võ Trường T4, sinh năm 1981: Suy tuần hoàn do vết thương xuyên thấu ngực, gây thủng phổi; hoàn toàn phù hợp vật sắc nhọn chiều hướng từ sau ra trước, từ ngoài vào trong, từ phải sang trái. Tổn thương kèm theo: Thủng da ở nách trái và cánh tay trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 64/TT-TTPY ngày 27/02/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Võ Trung H, sinh năm 1994: Suy tuần hoàn do vết thương xuyên thấu ngực - bụng gây thủng tim, thủng phổi, thủng gan; hoàn toàn phù hợp vật sắc - nhọn chiều hướng từ trên xuống dưới, trước ra sau, từ ngoài vào trong, từ trái sang phải.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 112/2020/HS-ST ngày 08/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Bùi Ngọc T Tử hình về tội “Giết người”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Ngọc T1 tù Chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/02/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/12/2020, bị cáo Bùi Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 15/12/2020, bị cáo Bùi Ngọc T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 24/12/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Ngọc T3, bà Nguyễn Thị H có đơn kêu cứu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bùi ngọc T, Bùi Ngọc T1 đều giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời bào chữa của luật sư cho các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 nhất trí về phần tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng xét xử đối với các bị cáo. Luật sư cho rằng nhóm người bị hại anh Võ Trường T4 đã có phần lỗi, nắm cổ áo đòi đánh bị cáo T, gây kích động tinh thần cho bị cáo T, bị cáo T không có tính chất côn đồ, bị cáo T còn trẻ. Đối với bị cáo Bùi Ngọc T1 không muốn hậu quả xảy ra, bị cáo T1 chỉ chém 02 phát vào người anh T4, hoàn cảnh gia đình bị cáo T1 khó khăn. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình các bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại mỗi bị cáo 40.000.000 đồng nhưng không có viết giấy tờ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm xử các bị cáo Bùi Ngọc T tù chung thân, Bùi Ngọc T1 20 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Bị cáo Bùi Ngọc T khai nhận: Anh Võ Trường T4 và anh Võ Trung H chết là do chính bị cáo T dùng dao đâm anh T4 và anh H gây ra. Bị cáo Bùi Ngọc T1 khai nhận: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 08/02/2020, T1 có sử dụng xe mô tô Air Blade chở T đến tiệm sửa xe của anh Võ Trung H tại số 56 T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa và có tham gia cùng với T dùng con dao bầu đem theo chém 01 phát vào cánh tay trái, 01 phát vào lưng anh Võ Trường T4. Sau khi T chém anh T4 và anh H xong, T1 điều khiển xe mô tô chở T bỏ chạy.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử về tội “Giết người” theo các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Hành vi của các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 là đặc biệt nghiêm trọng. Trong đó, Bùi Ngọc T sau khi đi ăn tối về nhà, tự cho rằng nhóm của anh Võ Trường T4 nhìn mình nên quay lại hỏi. Khi anh T4 nắm cổ áo T nói: Mày đòi đánh cả nhà tao hả? thì đã được các anh Võ Trung K, Nguyễn Hữu P can ngăn, T đã về nhà. Khi T quay lại lấy xe, anh T4 có nói: Gọi người nhà mày tới gặp tao. Lẽ ra, T tìm cách để giải quyết hoặc báo với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết. Không làm được điều đó, T lại về nhà lấy 01 con dao rồi gọi cho T1 đến để

gây sự. Khi đến T1 nói: Có chuyện gì, thì anh T4 nói lại: Không có gì đâu bạn. Liên lập tức T rút dao đâm anh T4 rồi tiếp tục đâm anh H chết. Đối với Bùi Ngọc T1, khi nghe T gọi điện thoại nói có người đánh em, T1 lấy dao bầu bỏ cốp xe đem theo. Khi gặp T, lẽ ra T1 phải hỏi T việc đánh nhau như thế nào, xem T có thương tích gì không mà T1 liền chở T đến chỗ nhóm anh T4. Khi nghe anh T4 nói: Không có gì đâu bạn thì T1 phải can ngăn T mới đứng, nhưng khi thấy T đâm anh T4 thì T1 dùng dao đem theo cùng chém anh T4, tạo điều kiện cho T đâm tiếp anh H.

Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống mà các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 đã tước đoạt mạng sống của 2 con người, xem thường tính mạng của người khác, xem thường pháp luật nên việc trừng trị nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết, mới đủ tác dụng giáo dục riêng và ngăn ngừa chung. Bản án sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 như: Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình các bị hại; tại phiên tòa đồng ý bồi thường cho các đại diện hợp pháp của người bị hại. Nhưng xét, hậu quả do các bị cáo gây ra là quá lớn, phạm nhiều tình tiết định khung tăng nặng; hành vi của bị cáo T thể hiện ác tính rất cao, không còn khả năng giáo dục, cải tạo; bị cáo T1 vai trò trong vụ án có phần hạn chế hơn và xử phạt bị cáo Bùi Ngọc T tử hình, Bùi Ngọc T1 tù Chung thân là tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 đã tác động gia đình nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa mỗi bị cáo 9.150.000 đồng. Luật sư và cha mẹ các bị cáo cho rằng, gia đình các bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại mỗi bị cáo 40.000.000 đồng nhưng không có viết giấy. Trong trường hợp gia đình các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 có bồi thường thêm khoản tiền trên, nhưng xét hậu quả xảy ra quá lớn nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 cũng như lời bào chữa của luật sư cho các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Đối với ông Bùi Ngọc T3, bà Nguyễn Thị H là cha mẹ của các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có đơn kêu cứu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo T và T1 là không đúng theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[4]. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

- Bùi Ngọc T Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Ngọc T để đảm bảo thi hành án.

- Bùi Ngọc T1 tù Chung thân. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2020.

2. Về án phí: Bùi Ngọc T, Bùi Ngọc T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Bùi Ngọc T được quyền gửi đơn lên Chủ tịch nước xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thanh Liêm